Những Biểu Hiện Thể Lý Siêu Nhiên trong Các Phong Trào Phấn Hưng "Phúc Âm" và "Thánh Khiết"

Supernatural Physical Manifestations
in the Evangelical and Holiness Revival Movements

Paul L. King, D.Min., Th.D.
Trường Đại học Oral Roberts

Được trình bày trong Hội Nghị Liên Hiệp Lần Thứ 32 Của Hiệp Hội Nghiên Cứu Ngũ Tuần và Hiệp Hội Nghiên Cứu Thần học Wesley vào ngày 21 Tháng 3 Năm 2003

Nhóm Nghiên Cứu Lịch Sử.

Với những hiện tượng đi kèm với "Phước hạnh Toronto", cơn phấn hưng Pensacola/ Brownsville, và mục vụ của Rodney Howard-Browne, như việc té ngã dưới quyền năng của Thánh Linh, sự run rẩy, tiếng cười thánh… nhiều người có khuynh hướng hoặc hoàn toàn chấp nhận, hoặc hoàn toàn phủ nhận tất cả những hiện tượng đó. Tuy nhiên, khi chúng tôi nghiên cứu về lịch sử Hội Thánh, cụ thể trong các phong trào Phúc âm và Thánh khiết từ thế kỷ mười tám đến đầu thế kỷ hai mươi, chúng tôi thấy rằng các biểu hiện này đều đã xảy ra trong các phong trào đó, nhưng các hiện tượng này không được chấp nhận hay bị gạt bỏ ngay tức thì. Là mục sư được phong chức bởi Hội Phước Âm Liên Hiệp (CMA) và cũng là người phục vụ trong phân khoa của trường Đại học Oral Roberts, qua sự nghiên cứu này, tôi ước mong sẽ cung cấp một chiếc cầu nối và vật đệm giữa phía Phúc âm/thánh khiết và Ngũ tuần/ân tứ. Bài nghiên cứu này khảo sát kinh nghiệm của những cuộc phấn hưng Phúc âm và Thánh khiết, và cách mà những sự biểu hiện đó được xem xét.

Việc ngã dưới quyền năng của Thánh Linh

Hiện tượng ngã dưới quyền năng của Thánh Linh xảy ra trong các cuộc phấn hưng của Jonathan Edwards. Sự đánh giá của ông là một người có thể "thiếu sức lực thể xác" vì nỗi sợ địa ngục và sự cáo trách của Đức Thánh Linh hoặc vì "sự nếm trước về thiên đàng."[1] John Wesley nhận ra rằng việc ngã xuống sàn như một biểu hiện từ Chúa, và ghi lại nhiều ví dụ như thế trong chức vụ của ông. Thực ra, George Whitefield đã chỉ trích Wesley vì cho phép hiện tượng đó cho đến khi nó xảy ra trong chính các buổi nhóm của ông.[2] Các cuộc phấn hưng Kentucky vào năm 1800-1801, bao gồm những người Báp-tít, Giám lý và Trưởng lão, đều có rất nhiều những biểu hiện tương tự.[3] Trong thời gian đầu của những năm 1800, các cuộc phấn hưng được sự lãnh đạo của vị diễn giả lưu động Giám Lý Peter Cartwright (là người đã tin Chúa trong cuộc phấn hưng Kentucky) thường được đi kèm với việc nhiều người ngã dưới quyền năng của Chúa, bao gồm một số tín hữu Báp-tít.[4] Mục vụ của Finney cũng thường xuất hiện việc ngất xỉu hay bất tỉnh, là điều mà ông gọi là "ngã

dưới quyền năng của Chúa"[5]. Cuộc phấn hưng xứ Wales năm 1859 thường có cặp theo sự bất tỉnh như là có "các làn sóng quyền năng thường phủ chụp lên" nhiều người.[6] Vào năm 1860, Hội Thánh của Andrew Murray đã bắt đầu chống lại những người la hét, khóc lóc và ngất đi trong một buổi nhóm phấn hưng trong Hội Thánh ông, cho đến khi có một vị khách từ Mỹ đến nói cho ông biết về những biểu hiện tương tự trong các cuộc phấn hưng ở Mỹ.[7]

Nhiều thập kỷ trước khi nhà truyền giáo thánh khiết Mara Woodworth-Etter dự phần trong phong trào Ngũ Tuần, nhiều người trong các buổi nhóm của bà đã ngã dưới quyền năng của Thánh Linh, bao gồm Carrie Judd (thành phố Gontgomery), một người lãnh đạo thời kỳ đầu của CMA.[8] R. A. Torrey, phụ tá của Moody, đã làm chứng về nhiều người ngã dưới quyền năng của Chúa vì bị cáo trách tội lỗi.[9] Chính Torey đã ngã dưới quyền năng của Thánh Linh khi ông được báp tem Thánh Linh.[10] Giáo sĩ Trưởng Lão, Jonathan Goforth, đã nói trong quyển sách của ông *Bởi Thần Ta* về hiện tượng này xảy ra trong các cuộc phấn hưng của mình.[11]

Các trường hợp ngã dưới quyền năng của Thánh Linh cũng xuất hiện một cách định kỳ trong các buổi nhóm của CMA trong hai thập kỷ trước cuộc phấn hưng Đường Azusa. Vào năm 1885, A.B. Simpson, nhà sáng lập CMA, đã nhận được điều mà ngày nay chúng ta gọi là "lời tri thức" về một người chống đối Chúa. Một người phụ nữ đã đáp ứng, nói rằng người đó chính là cô. Cô ấy tiến lên phía trước, và khi Simpson xức dầu để cô được lành bệnh, cô đã bất tỉnh, ngã xuống dưới quyền năng của Thánh Linh một cách vô thức khoảng nửa tiếng, và cô nhận được sự chữa lành.[12] Vào năm 1897, tại một buổi nhóm chung trong rạp của CMA và Mennonite ở Allentown, Pennsylvania, Dean Peak, Hội trưởng của CMA, General Field Supt, đã giảng sáu buổi nhóm trong ba ngày và mô tả: "Từ buổi nhóm này sang buổi nhóm khác… tôi nhìn thấy nhiều người ngã như chết dưới quyền năng của Chúa." Ông nói rằng đó là một cơn phấn hưng thật đến từ Chúa và nói về nhiều điều như thế xảy ra giữa vòng những người Giám Lý cách đây 50-60 năm, nhưng bây giờ không còn xảy ra thường xuyên nữa vì nhiều cuộc phấn hưng là sản phẩm của con người.[13]

Nhiều biểu hiện ngã xuống cũng xuất hiện trong cuộc phấn hưng 1907 tại Lều Phúc Âm của Simpson, chắc là với sự tán thành của ông.[14] T. J. McCrossan, giáo sư Giám Lý Hy Lạp, người đã gia nhập CMA năm 1923, trong lúc đang phục vụ như chủ tịch lâm thời của Viện Kinh Thánh Simpson, đã viết trong sách *Sự Chữa Lành Thân Thể và Sự Chuộc Tội* của ông: "Hàng trăm người được chữa lành, là những người không té ngã dưới quyền năng đó, đơn giản vì họ tin nơi lời hứa của Chúa; và chính sự cầu nguyện của đức tin đã chữa lành. Tuy nhiên, việc ở dưới quyền năng này có vẻ như mang lại thêm một phước hạnh thuộc linh… Quyền năng này không phải là thuật thôi miên… Đây không phải là quyền lực của ma quỷ."[15] McCrossan đã kể về kinh nghiệm của cuộc đời mình, không những ông thường phụ giúp Charles Price trong việc đặt tay trên người bệnh khiến họ ngã xuống, mà chính ông cũng ngã dưới quyền năng của Chúa và say mê với những khải tượng khi ông được báp tem Thánh Linh năm 1921 qua chức vụ của Price.[16]

Tiếng cười thánh

Tiếng cười thánh cũng xuất hiện trong giới Phúc âm và thánh khiết ban đầu. Jonathan Edwards đã mô tả phản ứng của một số người tin Chúa trong cuộc phấn hưng Cơn Thức Tỉnh Lớn: "Nỗi vui mừng kinh ngạc của họ khiến lòng họ như muốn nhảy lên, vì thế họ đã sẵn sàng tuôn ra trong tiếng cười, tiếng khóc thường xảy ra cùng một lúc giống như cơn lũ, trộn lẫn với tiếng khóc thét."[17] E.M. Bounds ghi lại điều Wesley đã nói: "Quyền năng của Chúa đến trên chúng tôi cách mạnh mẽ, vì thế nhiều người hét lớn với sự vui mừng quá dỗi, và nhiều người ngã xuống đất."[18] Charles Finney đã viết rằng sau khi ông làm chứng về kinh nghiệm mình được báp tem Thánh Linh, một trưởng lão thường hay nghiêm nghị trong Hội Thánh của ông "rơi vào trong tiếng cười co thắt". Dường như việc ông dừng sự cười từ tận đáy lòng mình là điều không thể được."[19]

Jessie Penn-Lewis kể lại chi tiết các biểu hiện về tiếng cười thánh và việc say trong Thánh Linh xảy ra trong Hội nghị Keswick Úc Đại Lợi năm 1891:

> Hội nghị đó được đánh dấu bởi sự đầu phục Chúa hoàn toàn cho ý Ngài được nên bằng bất cứ giá nào, và bằng niềm vui tuôn tràn trong lòng của hàng trăm người, vì thế, khi Ông George Soltau viết: "Đúng nghĩa đen 'miệng chúng con tràn ngập tiếng cười và lưỡi chúng con đầy tiếng ca ngợi…' Việc ngăn giữ tấm lòng của một người là điều không thể, Chúa ban cho chúng tôi một vị nếm trước về thiên đàng như thế. Nói về 'sự phấn khởi thuộc thể', tôi ước mình nói được bài làm chứng của mình rằng tất cả đều là sự đầy trọn của Thánh Linh. Chúng tôi được say với niềm vui của Chúa, và với viễn cảnh của những điều có thể của đức tin đã mở ra cho những cuộc đời đầu phục hoàn toàn của tín hữu. Nhưng tất cả chúng tôi đều thấy rằng niềm vui và phước hạnh này chỉ được đón nhận và được giữ lại và gia tăng bởi việc chết *đối với* bản ngã và chết *của* bản ngã và sự đóng đinh đau đớn nhất của xác thịt.[20]

Vào năm 1898, A.B. Simpson viết rằng một trong những tác động của việc được đổ đầy Thánh Linh là "niềm vui đầy trọn đến nỗi tấm lòng cứ hớn hở không thôi. Điều này không phụ thuộc vào hoàn cảnh, nhưng đổ đầy tâm linh với tiếng cười thánh ở giữa những hoàn cảnh khó khăn nhất."[21] Chính Simpson đã ghi lại trong nhật ký của ông ngày 12 tháng Chín năm 1907 rằng ông đã kinh nghiệm tiếng cười thánh trong hơn một giờ đồng hồ.[22]

Oswald Chambers cũng ghi lại trong nhật ký của mình ngày 19 tháng Tư năm 1907: "Đêm qua, chúng tôi đã có một thời gian phước hạnh. Tôi được các giáo sư gọi đến để cầu nguyện và xức dầu cho một người phụ nữ muốn được chữa lành, và khi chúng tôi đang cầu nguyện thì Chúa đến rất gần trên lời nói của tôi, chúng tôi đã cười trong lúc đang cầu nguyện! Nhiều khi chúng ta đến với Chúa thật cứng ngắc làm sao. Ôi, chúng tôi đã sống trong ánh sáng của mọi đặc ân vinh hiển của mình."[23] Giống như Simpson, các thành viên trong hội đồng tin rằng tiếng cười đó có thể là dấu hiệu của sự phấn hưng, là kết quả của việc báp tem Thánh Linh.[24]

John Hyde nhà cầu nguyện, một nhà cầu thay và giáo sĩ tuyệt vời ở Trung Quốc cũng kinh nghiệm tiếng cười thánh vào mùa hè cùng năm. Người đồng hành với ông nói đến một người cầu thay là người giai cấp hạ lưu Punjab:

G đã thường … như thế, sau khi tiếng khóc kinh khủng nhất dường như phá vỡ đạo quân ma quỷ và làm dấy lên trong sự hiện diện của Đức Chúa Cha! Bạn có thể nhìn thấy nụ cười của Chúa phản chiếu trên gương mặt của ông. Sau đó, ông sẽ cười lớn trong lúc cầu nguyện. Đó là niềm vui của người con say sưa trong niềm vui mỉm cười của Cha mình. Chúa đã dạy John [Hyde] và tôi rằng danh của Ngài là Đức Chúa Trời của Y-sác – cười … Vui mừng, cười, là cùng chữ như Y-sác. Tiếng cười thánh này dường như giải tỏa sự căng thẳng và cho sự tươi mới của Thiên đàng để vật lộn với các linh."[25]

Ngay cả A.W. Tozer, nhà lãnh đạo của CMA cũng nói một cách tích cực về tiếng cười thánh:

> Bây giờ tôi có thể nói rằng thờ phượng tùy thuộc vào các mức độ của sự trọn vẹn và sức mạnh. Có những người thờ phượng Chúa đến một chỗ mà họ ở trong tình trạng say mê thờ phượng. Có một lần tôi nhìn thấy một người đàn ông quỳ gối tại bàn thờ, đang dự Tiệc Thánh. Bất thình lình người đó phát ra tiếng cười thánh. Người này cười cho đến khi anh ta ôm choàng tay mình quanh người, anh ta sợ rằng mình sẽ làm mất niềm vui sướng vô biên trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời Toàn Năng… Vì vậy, thờ phượng có khả năng từ mức độ rất đơn giản đến mức độ mạnh mẽ và tuyệt vời nhất.[26]

Tự nhiên nhảy múa vui mừng

Trong cuộc phấn hưng xứ Wales năm 1859, "nhiều người đã nhảy lên và múa tự nhiên trong sự vui mừng."[27] Thỉnh thoảng liên quan với hiện tượng cười là sự tự nhiên nhảy múa vui mừng. Hyde nhà cầu nguyện thuộc hệ phái Trưởng Lão, là người trầm tính, được mô tả sau một thời gian cầu nguyện dốc đổ ở Hội nghị Sialkot (tương tự như Keswick), "Ông ấy bắt đầu hát 'Việc này đã xong, sự việc này đã xong' và ông ấy vui mừng đến nỗi cả cơ thể bắt đầu cử động, ông ấy vỗ tay, sau đó chân bắt đầu di chuyển, và nhìn kìa! Ông ấy bắt đầu nhảy múa vui mừng, và nhiều người khác cũng tham gia với ông ấy cho đến khi cả nơi đó vang đầy tiếng ngợi khen Chúa."[28] Việc nhảy múa như thế cũng xảy ra trong các buổi nhóm của CMA. Simpson đã viết về một buổi nhóm CMA Mỹ - Châu Phi mà ông viếng thăm năm 1895: "Chúng tôi nhìn thấy một điệu múa thiêng liêng bởi khoảng năm mươi người phụ nữ." Họ đu đưa và chuyển động tay chân, theo điệu nhạc. "Tác động thật sự rất lớn."[29] Như Vinson Synan ghi chú, với một số nhóm thánh khiết, việc nhảy múa tự nhiên và tiếng cười thánh được xem là bằng chứng của việc báp tem Thánh Linh.[30]

Những cảm giác vật lý

Những biểu hiện cười hay ngã xuống đôi khi đi kèm với những cảm giác vật lý khác

thường. Charles Finney thừa nhận rằng lúc ông được báp tem Thánh Linh "giống như một luồng điện cứ chạy khắp người tôi"[31]. Bài làm chứng năm 1888 của tiến sĩ E. D. Whiteside, mục sư thời kỳ đầu của CMA bao gồm những cảm giác vật lý và việc ngã dưới quyền năng của Thánh Linh: "Giống như một luồng điện, ngay tức thì tôi run lên. Mọi phần trong cơ thể tôi và các dây thần kinh bị một cảm giác lạ thường kiểm soát mà âm lượng cứ gia tăng, cho đến khi tôi quỳ xuống thấp hơn và thấp hơn trên sàn nhà. Tôi đầy ắp sự rùng mình ngây ngất đó. Cơ thể vật lý của tôi không thể chịu nổi sự căng thẳng đó."[32] Khi hồi tưởng về tiếng cười thánh, ông đã nói rằng ông cảm thấy như đang ở trên bờ vực "sắp chết vì quá vui mừng."[33]. Nhật ký CMA ghi lại nhiều trường hợp cảm giác vật lý khác như nóng, điện giật hay ánh sáng chói lòa đi kèm với sự chữa lành.[34]

Run sợ, run rẩy, và co giật, âm thanh lạ và hành vi lạ

Bên cạnh việc bất tỉnh, các hiện tượng như run sợ, run rẩy và co giật đã xảy ra trong mục vụ của Jonathan Edwards và trong Cơn Thức Tỉnh Lớn (The Great Awakening). Các tín hữu Hiệp Hội Giáo Hữu có tên "Quaker" vì họ đã run rẩy (*quake có nghĩa là rung chuyển*). Lúc bắt đầu cuộc phấn hưng xứ Wales năm 1904, Evan Roberts kinh nghiệm biểu hiện run này trong nhiều lần: "Vào mùa xuân 1904, Evan nhận thấy chính mình giống như đang ở trên Núi Hóa Hình. Trong căn nhà của ông và ở ngoại thành, Cha Thiên Thượng yêu thương đã bày tỏ Chính Ngài cho ông trong một cách đầy kinh ngạc khiến linh hồn ông tràn ngập sự kính sợ Chúa. Trong những lần đặc biệt đó, tay chân của ông đều run rẩy cho đến khi cả chiếc giường cũng run theo."[35]

Một hình thức rúng động hay run rẩy mạnh hơn là sự co giật của cơ thể trong nhiều sự vặn vẹo, là đặc trưng của một số người ở dưới sự cáo trách mạnh mẽ. Jonathan Edwards mô tả một đứa trẻ trong tình trạng này: "Cô bé cứ tiếp tục khóc, lăn lộn tới lui, giống như một người đang ở trong sự đau đớn tâm linh."[36] Nói về cuộc phấn hưng từ năm 1740-1742, Edwards viết: "Việc nhìn thấy một căn nhà đầy tiếng la hét, ngất xỉu, co giật, và giống như vừa đau buồn, vừa có sự ca ngợi và vui mừng là điều rất thường tình."[37]

Đôi khi có những âm thanh lạ đi kèm với những biểu hiện này, như việc rên rỉ hay khóc lóc. Một người bạn của Hyde hay cầu nguyện nói về Hyde và Hội nghị cầu nguyện ở Punjab vào năm 1906 (tương tự như Keswick): "Chúng tôi bắt đầu cầu nguyện, bất thình lình có một gánh nặng lớn về linh hồn đó ở trên chúng tôi, và căn phòng đầy tiếng khóc nức nở cho người mà hầu hết chúng tôi chưa từng gặp hay nghe nói đến trước đây. Những người đàn ông mạnh mẽ nằm trên sàn rên rỉ trong nỗi đau đớn tột cùng cho linh hồn đó."[38] Vào năm 1902, sau khi được mục sư Peter Zimmerman của CMA xức dầu, một người phụ nữ đã từng bị tàn tật trong suốt 18 năm đã nhận được sự chữa lành dần dần trong ba ngày đi kèm với những cảm giác co giật. Cô mô tả điều này như "Quyền năng đẩy mạnh của Chúa bắt đầu đến trên cơ thể của tôi cho đến khi dường như mọi xương cốt trong thân thể tôi bị tháo rời… Trong nhiều tuần, mỗi ngày tôi đều cảm thấy quyền năng đẩy mạnh đó bốn hay năm lần, cho đến khi tôi cảm thấy cơ thể mình khỏe mạnh."[39]

Những dạng hiện tượng này cũng xảy ra trong chức vụ của Finney, Wesley và những nhóm thánh khiết khác, cũng như Ngũ Tuần.[40] Trong giới thánh khiết và Ngũ Tuần, một số biểu hiện này được xem là công việc của Đức Thánh Linh, một số biểu hiện khác là của xác thịt, và một số khác là bắt nguồn từ ma quỷ.[41]

Xuất thần, khải tượng và giấc mơ

Xuất thần, khải tượng và giấc mơ thường xuyên xảy ra trong các buổi nhóm của Giám Lý và trong các buổi nhóm của Maria Woodworth-Etter, cũng như trong nhiều hệ phái khác và các phong trào khác.[42] Hyde hay cầu nguyện, giáo sĩ Giám Lý, được ghi lại: "bắt đầu có khải tượng về Đấng Christ đầy vinh hiển như Chiên Con ngồi trên ngai – chịu sự đau đớn vô vàn và với Thân thể thương khó của Ngài trên đất"[43]. Torrey kể lại rằng có một người cầu nguyện cho sự phấn hưng ở Úc đã nhìn thấy một khải tượng mang tính tiên tri về những đám đông đến nghe Torrey giảng.[44]

Nhà truyền giảng đường phố Jerry McAuley đã kinh nghiệm một sự xuất thần và một khải tượng dẫn ông đến việc sáng lập một sứ mạng giải cứu.[45] Những lời tiên tri và khải tượng cũng có trong cuộc phấn hưng xứ Wales.[46] Amy Carmichael, giáo sĩ Anh giáo Keswick sang Ấn Độ cũng nhận được những giấc mơ và khải tượng mang tính tiên tri.[47] Tương tự, Charles Spurgeon nhận ra giá trị của các giấc mơ và khải tượng đến từ Chúa.[48] F.B. Meyer, một người bạn và cũng là đồng nghiệp của ông, một nhà lãnh đạo Báp-tít Keswick, cũng kể lại chi tiết một khải tượng.[49]

Những biểu hiện như thế cũng xảy ra trong CMA thời kỳ đầu. Thực tế, trọng tâm truyền giáo của CMA được thiết lập dựa trên đáp ứng của Simpson với một giấc mơ sống động mà ông đã thức giấc run rẩy.[50] Vào năm 1883, John Cookman, nhà lãnh đạo ban đầu của CMA đã có một kinh nghiệm mà "Chúa hiện ra với ông trong một khải tượng và nói: 'Ta là Đấng chữa lành con, Đấng thánh hóa con, Cứu Chúa của con và là Chúa của con.'"[51] Robert Jaffray, vị giáo sĩ quan trọng của CMA đã kinh nghiệm nhiều giấc mơ với những cảm nhận mạnh mẽ đến từ Chúa[52]. Các khải tượng thấy trước hay kèm theo sự chữa lành cũng không phải là điều xa lạ trong chức vụ của A.B. Simpson và CMA thời kỳ đầu.[53]

Nhưng không phải tất cả những biểu hiện như thế đều đến từ Chúa

Mặt khác, không phải tất cả những biểu hiện như thế đều tự nhiên được chấp nhận giữa vòng những người lãnh đạo trong nhóm Thánh Khiết và một số trong Ngũ Tuần như là kết quả của sự vận hành của Thánh Linh.[54]

Những người lãnh đạo trong nhóm Thánh Khiết và Phúc Âm hiểu rằng Chúa có thể dẫn dắt bằng những cảm nhận, khải tượng, và sự mặc khải, nhưng những điều đó cần phải được thử nghiệm.[55] Count Zinzendorf, nhà lãnh đạo giáo hội Moravian, người đã cởi mở với những sự vận hành siêu nhiên của Đức Thánh Linh, chứng kiến một người đàn ông rơi vào tình trạng "ngất đi, giật mạnh và co giật, và nói tiên tri. Zinzendorf đã từ chối sự linh

cảm này không chút do dự."[56] Lời khuyên của John Wesley là: "Đừng vội vàng quy mọi thứ về cho Chúa. Đừng dễ dàng nghĩ rằng các giấc mơ, tiếng nói, cảm nhận, khải tượng hay sự mặc khải đều đến từ Chúa. Chúng có thể đến từ Chúa. Chúng có thể đến từ thế giới tự nhiên. Chúng có thể đến từ ma quỷ. Do đó, đừng tin vào mọi linh, nhưng 'hãy thử các linh xem chúng có đến từ Chúa hay không.'"[57] Cho dù mọi người ngã dưới quyền năng của Chúa trong buổi nhóm của Cartwright, ông cũng nhận thức được những việc ngã, khải tượng và xuất thần giả dối.[58]

Các nhà lãnh đạo trong nhóm Thánh Khiết và Phúc Âm nhận biết rằng một số tiếng cười là 'sự phấn khích của xác thịt' và một số có thể là do ma quỷ tác động. John và Charles Wesley nhận thức rằng một số biểu hiện là tiếng cười không thánh khiết.[59] Vào năm 1912, Jessie Penn-Lewis và Evan Roberts trong quyển sách *Cuộc Chiến Trên Các Thánh Đồ* của họ cũng viết về tiếng cười do ma quỷ tác động với sự vặn vẹo và co giật.[60] Ngay cả những nhà đuổi quỷ Công giáo đã cảnh báo rằng ma quỷ có thể gây ra tiếng cười để gây chi phối và quấy nhiễu.[61]

Peter Cartwright xem các cử động co giật trong buổi nhóm của mình như sự phán xét của Chúa hoặc những biểu hiện xác thịt của những người mê tín, là điều sẽ lắng xuống qua sự cầu nguyện hết lòng. Tương tự, ông cũng xem các biểu hiện như nhảy lên, sủa và những động tác bừa bãi khác, thường đi kèm với việc ngã, khải tượng hay xuất thần đều là những sự lừa dối.[62]

Evan Roberts và Jessie Penn-Lewis đã nói: "Không ai có thể hoàn toàn chấp nhận mọi biểu hiện siêu nhiên đi kèm sự phấn hưng, hoặc tin rằng mọi điều tựa như 'quyền năng Ngũ Tuần' đều đến từ Chúa."[63] Họ nhận biết rằng ân tứ của Thánh Linh như tiên tri, chữa bệnh, và nói các ngôn ngữ khác có thể là thật hoặc giả, rằng các thứ tiếng giả tạo chỉ một phần nhỏ trong những biểu hiện giả mạo.[64] Họ cảnh báo: "Các biểu hiện giả mạo của đời sống thiêng liêng trong nhiều cách khác nhau bây giờ xảy ra nhanh chóng; các cử động trong thân thể, sự run lên dễ chịu, những cái đụng chạm, chiếu sáng như lửa trong các phần khác nhau của cơ thể, hoặc những cảm giác lạnh, hay run lên, tất cả những điều được chấp nhận là đến từ Chúa."[65]

Tuy nhiên, họ không loại bỏ tất cả những biểu hiện như thế của ma quỷ, chính Roberts đã kinh nghiệm chính xác một số biểu hiện này trong suốt cuộc phấn hưng xứ Wales, và bởi kinh nghiệm đó mà ông có thể nhận biết sự giả mạo.[66] Những người thuộc Ngũ Tuần như Carrie Judd Montgomery đã cảnh báo về các hiện tượng và cử động đã từng được chấp nhận trong một số người Ngũ Tuần thật sự lại là một hình thức phù thủy.[67]

Nhiều âm thanh và hành vi giống như thú vật cũng được nhận biết trong suốt lịch sử Hội Thánh như là điều đến từ ma quỷ.[68] Những sự bày tỏ như thế thường được xem là đến từ ma quỷ, bởi những người Ngũ Tuần và những người trong nhóm Thánh Khiết không thuộc Ngũ Tuần. Tuy nhiên, A.B. Simpson, người tin vào các ân tứ và những sự bày tỏ siêu nhiên đã quan sát: Có nhiều trường hợp mà [việc tìm kiếm] ân tứ nói tiếng lạ dẫn người đó và cử tọa vào trong những sự quá phạm bừa bãi và thường đi kèm bởi những

tiếng nói và hành động gần giống như những con thú hoang hơn là con người có lý trí, khiến những người quan sát khách quan biết rằng đó là công việc của ma quỷ."[69] Paul Rader, mục sư của Hội Thánh Moody Memorial và là chủ tịch của CMA sau khi Simpson qua đời, viết về việc đuổi quỷ từ một người đàn ông đi giữa hai hàng ghế sủa như một con chó.[70] Nhà lãnh đạo Ngũ Tuần Charles Parham cũng mô tả những biểu hiện của ma quỷ như việc sủa như chó, kêu be be như lừa, hoặc đội lên như một con gà trống, vặn vẹo và ngất đi.[71] Woodworth-Etter khuyên hãy "thử các linh", kể về một người phụ nữ "bắt đầu quỳ gối, uốn éo như một con rắn" và nói tiếng lạ. Bà đã nói: "Mọi người biết rằng điều này không đến từ Chúa" và ma quỷ đó đã có chỗ trong đời sống người nữ đó.[72]

Nói như vậy không phải có ý nói rằng mọi trường hợp âm thanh và hành vi giống con vật đều đến từ ma quỷ. Chúng có thể đến từ xác thịt, hoặc có thể là một đáp ứng với điều Chúa đang làm trong người đó – giống như tiếng rên siết không thốt ra được trong Rô-ma 8:26-27. Cartwright mô tả một người nam "rống như một con bò trong một cái lưới" bởi sự cáo trách của Đức Thánh Linh.[73] Hiện tượng này có thể bị nhiều người nhìn thấy giải thích sai. Một đồng sự của tác giả này là một người nghiên cứu về phong trào Hội Thánh Cơ Đốc/Campbellite đã xác định qua sự nghiên cứu của mình trong cuộc phấn hưng Cane Rigde năm 1801 mà đã được truyền thông báo cáo như "sủa bám vào một cái cây" và "cây ma quỷ", trong thực tế thì là những người ở dưới một sự cáo trách và nỗi đau đớn đến nỗi họ thốt ra và rên rỉ trong một cách mà nghe như tiếng sủa và cùng lúc họ cảm thấy kiệt quệ đến nỗi họ giữ mình đứng tựa vào một cái cây."[74]

Điều này đòi hỏi sự cảnh báo trong việc tự nhiên dán nhãn cho tất cả những hiện tượng như thế là thuộc về ma quỷ. Có những trường hợp mà âm thanh phát ra từ tấm lòng và linh hồn không thể lưu loát rõ ràng, là điều có thể nằm trong dạng "tiếng thở than đến nỗi không nói nên lời" (Rô-ma 8:26). Dù vậy, sự suy xét kỹ mọi chứng cớ cho thấy rằng phần lớn những biểu hiện giống như thú vật đều là đến từ ma quỷ hoặc xuất phát từ xác thịt. Những biểu hiện có tính tà ma có thể là điều giả mạo của Sa-tan nhằm lừa dối, hoặc chúng có thể đã là những ảnh hưởng của ma quỷ đã sẵn có (trong người) bị làm lộ ra hoặc bị phanh phui bởi sự vận hành của Đức Thánh Linh trong cơn phấn hưng, giống như chó săn (loại dùng để tha con chim bị bắn) phung ra con chim gõ kiến.

Kết luận

Những điều này chỉ là một mẩu của những biểu hiện như thế xảy ra trong các phong trào Phúc Âm và Thánh Khiết. Những sự bày tỏ vật lý siêu nhiên như tiếng cười thánh, ngã dưới quyền năng của Thánh Linh, run rẩy chẳng hạn, đều đã xảy ra bên ngoài các phong trào Ngũ Tuần và ân tứ *đã trỗi lên* trong vòng các Phong trào Thánh Khiết và Phúc Âm trong những thế kỷ mười tám, mười chín và đầu thế kỷ hai mươi, do đó, *trong* cả hai *thời điểm* trước và cùng một lúc với phong trào Ngũ Tuần. Việc nghiên cứu của cá nhân tôi về quyển nhật ký của John Wesley đã nêu ra vô số ví dụ về những giấc mơ, khải tượng, sự xuất thần, té ngã, run rẩy, các tiếng nói và âm thanh của thiên đàng.[75] Sự tra cứu của tôi về

lịch sử Hội Phước Âm Liên Hiệp (CMA) đã khám pha ra là trong thời điểm trước cuộc phấn hưng ở Đường Azusa thì các tham khảo về các hiện tượng ân tứ trước cuộc phấn hưng Đường Azusa trong CMA và những nhóm Thánh Khiết và Phúc Âm khác bao gồm: 36 khải tượng, 15 giấc mơ, 16 lần ghi lại về việc té ngã dưới quyền năng Thánh Linh (đôi khi là một đám đông người), 3 lần có điệu nhảy múa thánh, 11 lần run rẩy, 10 lời chứng về việc giống như bị điện giật và 9 lần ghi nhận về tiếng cười thánh.[76] Hơn nữa, những hiện tượng này xảy ra giữa vòng nhiều hệ phái, bao gồm Giám Lý, Báp-tít, Mennonite, Trưởng Lão, Campbellite/Cơ Đốc, Tân giáo, Cơ Đốc Phục Lâm, Hiệp hội Giáo hữu, phái Luther, CMA…

Hank Hanegraaff tuyên bố một số trong những hiện tượng này là dấu chỉ về cơn phấn hưng giả mạo.[77] Trong khi một số biểu hiện này có thể bị giả mạo, trong ánh sáng của những ví dụ này thì sẽ chính xác hơn khi nói rằng có những sự giả mạo giữa cơn phấn hưng. Trong hầu hết mọi cơn phấn hưng trong lịch sử Hội Thánh – của Hội Giám Lý, Cơn Thức Tỉnh Lớn, Cane Ridge, cuộc phấn hưng xứ Wales, Đường Azusa, ân tứ – đều có sự pha trộn. Ở nơi nào có sự giả mạo, nơi đó chắc chắn cũng có sự chân thật. Wesley đã cảnh báo một sự nguy hiểm hai mặt: 1) đề cập quá nhiều về chúng, như là điều cốt yếu cho cuộc phấn hưng, 2) đề cập về chúng quá ít, lên án tất cả những điều đó.[78] Vị trí của nhiều người lãnh đạo trong nhóm thánh khiết và phúc âm là một chỗ ở "trung điểm"[79], một điểm mà họ không chấp nhận hay phủ nhận những hiện tượng đó mà không có sự nhận thức xa hơn. Quan điểm của Jonathan Edwards (mà những người phê bình là những người ủng hộ cả hai nhóm Hanegraaff và Toronto đôi khi dường như bỏ qua) có lẽ là lời khuyên khôn ngoan nhất:

> Một công việc không nên bị phán xét bởi bất kỳ tác động trên thân thể con người; chẳng hạn như nước mắt, run rẩy, rên siết, khóc lớn tiếng, đau đớn trong cơ thể, hay mất hết sức lực. Việc người đó ở dưới ảnh hưởng gì không nên bị phán đoán thế này hay thế kia bởi những ảnh hưởng trên thân thể; và lý do là vì Kinh Thánh không có chỗ nào cho chúng ta quy luật như thế. Chúng ta không thể kết luận rằng người đó ở dưới ảnh hưởng của Thánh Linh chân thật vì chúng ta nhìn thấy những tác động như thế trên thân thể họ, vì đây không được xem là dấu hiệu của Thánh Linh chân thật; ngược lại, chúng ta cũng không có lý do nào để kết luận từ những biểu hiện bên ngoài, rằng người đó không ở dưới ảnh hưởng của Thánh Linh Đức Chúa Trời, vì không có quy luật nào trong Kinh Thánh cho chúng ta phán xét các linh bằng cách bác bỏ rõ ràng hoặc gián tiếp những ảnh hưởng như thế trên thân thể, hoặc lý luận để bác bỏ chúng.[80]

Qua việc nghiên cứu về lịch sử của những cuộc phấn hưng, Martyn Lloyd-Jones đã đi đến kết luận tương tự:

> Tôi muốn kết luận rằng hiện tượng này không phải là điều cốt lõi của phấn

hưng… Tôi tin rằng về cơ bản trong sự khởi đầu thì chúng là điều thuộc về Thánh Linh Đức Chúa Trời, nhưng chúng ta luôn phải chừa chỗ cho thực tế rằng vì bản chất con người rất yếu đuối và khung tạo vật lý của chúng ta, bạn sẽ có khuynh hướng pha trộn, một phần đi cùng vật lý, một phần đi cùng tâm linh, và một phần như là hệ quả của điều ma quỷ làm. Nhưng không có điều gì ngớ ngẩn hay nực cười bằng việc loại bỏ toàn bộ chỉ vì một phần rất nhỏ… hãy mong đợi điều này, và … hãy cảnh giác trước những sự dối trá và giả mạo… Nhưng chúng ta không được tìm kiếm hiện tượng và những kinh nghiệm lạ… Điều chúng ta cần tìm kiếm là sự phấn hưng… Bất kỳ người nào muốn gây nên những hiện tượng này là công cụ của ma quỷ, và người đó đang đặt mình vào vị trí của đồng bóng và tâm lý.[81]

Nhìn chung, giữa vòng nhóm Thánh Khiết và Phúc Âm từ thế kỷ mười tám đến đầu thế kỷ hai mươi, những biểu hiện đó được chấp nhận như là chân thực nhưng chúng không phải là điều cần được tìm kiếm hay nhấn mạnh, và cần thực thi sự cẩn trọng trong việc không chấp nhận tất cả những biểu hiện như thế đều đến từ Chúa. Ngày nay, những người không thuộc Ngũ Tuần hay ân tứ vẫn có thể tin chắc rằng những biểu hiện đó có thể được nhận biết là đến từ Chúa, với sự sử dụng ân tứ nhận thức. Cùng lúc đó, những người thuộc Ngũ Tuần và ân tứ cần cẩn thận vận dụng ân tứ nhận thức và "thử nghiệm các linh", và không chấp nhận một cách dễ dãi tất cả các hiện tượng này như là điều thật sự đến từ Thánh Linh Chúa.

Chuyển ngữ: BBT.

GHI CHÚ

[1] Jonathan Edwards, "Những biểu hiện đặc trưng trong công tác của Thánh Linh Đức Chúa Trời", *Jonathan Edwards on Revival* (Edinburgh: The Banner of Truth Trust, 1984) trang 91, 92. Ông đưa như những ví dụ về việc ngất xỉu của nữ hoàng Sê-ba, việc run rẩy và té xuống của người cai ngục ở Phi-líp, và những người khác (trang 91-94).

[2] John Wesley, *Nhật ký của John Wesley* (Chicago: Moody Press, n.d.), trang 76. Về những sự việc té ngã khác, xin xem trang 81, 99, 293. Cũng hãy xem Ann Taves, *Sự ngất đi, xuất thần và khải tượng* (Princeton, NJ: Princeton University Press, 1999), trang 72-74, 76-117.

[3] Eddie L. Hyatt, *2000 năm của Cơ Đốc ân tứ* (Lake Mary, FL: Charisma House, 2002), trang 114-117.

[4] Peter Cartwright, *Tự truyện của Peter Cartwright* (New York, NY, Nashville, TN: Abingdon Press, 1956), trang 68, 88-89, 102-104, 130, 143, 161.

[5] Charles G. Finney, *Tự truyện của Charles Finney* (Minneapolis: Bethany House, Inc., 1977), trang 100-101; also 23, 37, 46, 57-58, 63, 116, 120, 125, 131, 139, 163.

[6] Eifion Evans, *Phấn hưng đến xứ Wales* (Bryntirion, Bridgend, Wales: Evangelical Press of Wales, 1959, 1967), 70.

[7] Leona Choy, *Andrew và Emma Murray: Một bức chân dung thân tình về hôn nhân và chức vụ của họ.* (Winchester, VA: Golden Morning Publishing, 2000), trang 85-90.

[8] Wayne E. Warner, *The Woman Evangelist: The Life and Times of Charismatic Evangelist Maria B. Woodworth-Etter* (Metuchen, N.J. & London: Scarecrow Press, Inc., 1986), trang 82, 83, 95.

[9] R. A. Torrey, *Quyền năng của sự cầu nguyện* (Grand Rapids: Zondervan, 1971), trang 46-47.

[10] *Tạp chí hàng tuần của CMA*, ngày 10 tháng Hai năm 1906, trang 84.

[11] Jonathan Goforth, *Bởi Thần Ta* (Minneapolis: Bethany Fellowship, 1942, reprint 1964), trang 9-10.

[12] "Healing of Mrs. Williams," *Christian and Missionary Alliance Weekly*, May 9, 1890, trang 295-296.

[13] "Alliance Notes," *Tạp chí hàng tuần của CMA*, ngày 11 tháng Tám năm 1897, trang 137; Dean Peck, "Field Notes," *Tạp chí hàng tuần của CMA*, ngày 11 tháng Tám năm 1897, trang 137.

[14] W. A. Cramer, "Lễ Ngũ Tuần tại Cleveland," *Tạp chí hàng tuần của CMA* số 27 (ngày 27 tháng Tư, 1907), 201; A. B. Simpson, "Biên tập," *Tạp chí hàng tuần của CMA* số 27 (June 8, 1907), trang 205; Stanley H. Frodsham, *With Signs Following*, rev. ed. (Springfield, MO: Gospel Publishing House, 1946), trang 51-52.

[15] T. J. McCrossan, *Bodily Healing and the Atonement* (Youngstown, OH: Clement Hubbard, 1930), trang 109-110.

[16] Charles S. Price, *See God* (Pasadena, CA: Charles S. Price Publishing House, 1943), 80; compare T. J. McCrossan, *Speaking with Other Tongues: Sign or Gift—Which?* (Harrisburg, PA: Christian Publications, 1927), trang 34.

[17] Edwards, trang 91.

[18] E. M. Bounds, *The Possibilities of Prayer* (Grand Rapids: Baker Book House, 1979), trang 138.

[19]Finney, trang 22.

[20]Mary N. Garrard, *Mrs. Penn-Lewis: A Memoir* (Hants, Eng.: The Overcomer Book Room, distrib. Ft. Washington: Christian Literature Crusade, 1947), trang 36-37.

[21]A. B. Simpson, *Days of Heaven on Earth* (Camp Hill, PA: Christian Publications, 1984), June 27.

[22]A.B. Simpson, "Simpson's Nyack Diary," Sept. 12, 1907, cited in Charles W. Nienkirchen, *A.B. Simpson and the Pentecostal Movement* (Peabody, MA: Hendrickson Publishers, 1992), trang 145.

[23]*Oswald Chambers: His Life and Work* (London: Simpkin Marshall, Ltd., 1947), trang 103.

[24]Again Chambers records in his journal May 6, 1907, "It is an unspeakably blessed thing to see souls come out under the blessing of the baptism of the Holy Ghost and Fire. Some simply laugh, peals of the heartiest and most blessed laughter you ever heard, just a modern edition of 'Then was our mouth filled with laughter.'" A third time Chambers writes on May 27, "Many souls cut loose, there were tears and laughter and all the blessed signs of those revival times the Lord brings so mysteriously and suddenly upon His people. It is a great business to open up all the windows of the soul to heaven and live on the Hallelujah side." (Như trên, trang 104-105).

[25]Capt. E. G. Carre, ed., *Praying Hyde: A Challenge to Prayer*, (Asheville, NC: Revival Literature, n.d.), trang 26.

[26]A. W. Tozer, *Worship: The Missing Jewel* (Camp Hill, PA: Christian Publications, 1992), trang 20-21.

[27]Evans, 70.

[28]Như trên., 31.

[29]A.B. Simpson, "Editorial Correspondence," *Christian and Missionary Alliance Weekly*, April 17, 1895, trang 248

[30]Vinson Synan, *The Holiness-Pentecostal Tradition: Charismatic Movements in the Twentieth Century* (Grand Rapids, MI: Wm. B. Eerdmans, 1971, 1997), trang 95, 108-109.

[31]Finney, trang 21.

[32]Irene E. Lewis, *Life Sketch of Rev. Mary C. Norton: Remarkable Healings on Mission Fields* (Los Angeles: Pilgrim's Mission, Inc., 1954), trang 27.

[33]Như trên.

[34]George P. Pardington, *Twenty-five Wonderful Years, 1889-1914: A Popular Sketch of the C&MA* (New York, NY: Christian Alliance Publishing Co., 1914), 216; John Cookman, "Divine Holiness," *The Word,*
The Work, and the World, Dec. 1885, 336; John E. Cookman, "A Testimony of Healing, *The Word, The Work, and the World*, Sept. 1886, 160-162; Mrs. George W. Ford, "Testimony of Divine Healing," *The Word, The Work, and the World*, May 1887, 267; Mary A. Manning, "Healed and Kept," *Christian and Missionary Alliance Weekly*, Feb. 11, 1905, 85; Mrs. M.J. Clark, "Testimonies of Healing," *The Word, The Work, and the World*, Jan. 1887, 33; Rev. McBride, "Testimonies of Healing," *The Word, The Work, and the World*, Sept. 1886, 164; R.E. Jeanson, "Divine Healing: A Testimony," *The Word, The Work, and the World*, Apr. 1887, 215. These are just a few of the many testimonies of physical sensations of warmth, electricity, power, light, etc.

[35]James A. Stewart, *Invasion of Wales by the Spirit* (Asheville, NC: Revival Literature, n.d.), trang 29.

[36]Edwards, trang 64.

[37]Như trên, 151.

[38]Carre, trang 23-24.

[39]Mrs. James Gainforth, "Consumption," *Christian and Missionary Alliance Weekly*, May 31, 1902, trang

317.

[40] Finney, trang 23, 163-164; Wesley, trang 76, 293.

[41] See Cartwright, trang 45-47, 66-67; Maria Woodworth-Etter, *Marvels and Miracles* (Indianapolis, IN: M.B.W. Etter, 1922), trang 503, 505-508. For instance, Maria Woodworth-Etter wrote:

> A woman came to me and said, "I am afraid this spirit on me is not of God; I was baptised [sic] in the Holy Ghost; I went into a mission where they did everything by tongues and they got me so mixed up I did not know where I was; then this spirit got hold of me; it shakes my head and makes my head ache." That is spiritualism. Some people, when they pray for anyone and lay on hands, throw their slime off. That is spiritualism. . . . Be careful who lays hands on you, for the devil is counterfeiting God's work. Woodworth-Etter, trang 508.

[42] Taves, trang 132-135, 152-165, 206, 226-234, 241-247..

[43] Carre, trang 22.

[44] Torrey, trang 48.

[45] "The Jerry McAuley Mission," *Christian and Missionary Alliance Weekly*, Jan. 28, 1911, trang 275.

[46] Stewart, trang 31-33, 36, 43, 46, 51, 61, 76.

[47] Elizabeth Elliot, *A Chance to Die: The Life and Legacy of Amy Carmichael* (Old Tappan, NJ: Fleming H. Revell, 1987), 89-90, 99, 168, 181, 193, 210, 221, 222, 235, 253, 276, 292-293.

[48] Lewis Drummond, *Spurgeon: Prince of Preachers* (Grand Rapids, MI: Kregel, 1992), 81, 167, 173, 181, 184, 221, 235-236, 271, 281, 285.

[49] F.B. Meyer, *Five Musts of the Christian Life* (Chicago, IL: Moody Press, 1927), trang 122.

[50] A. W. Tozer, *Wingspread* (Harrisburg: Christian Publications, 1943), trang 62.

[51] Pardington, trang 216.

[52] Louise Green, "Robert Jaffray: Man of Spirit, Man of Power," *His Dominion*, 16:1, 10, 11.

[53] For example, C. H. Gootee recounts a healing service led by A. B. Simpson and Henry Wilson in which he received a miraculous healing. When Wilson anointed him with oil, he saw a vision of the blood of Jesus sprinkled on his breast and body. C.H. Gootee, "The Miracle of My Healing," *Triumphs of Faith* (March 1926), trang 62.

[54] For instance, Maria Woodworth-Etter, who circulated both in holiness and early Pentecostal circles, advised, "Don't take up with every vision that comes along." She gave an example of one such spurious revelation: "In the midst of a vision she heard a voice say to her, 'You are going to die.' But it was the devil." Woodworth-Etter, trang 503, 506.

55 Martin Wells Knapp, *Impressions* (Cincinnati: Revivalist Publishing House, 1892), 15.

[56] Thomas Upham, *The Life of Faith* (New York: Garland Publishing, 1984 reprint Boston: Waite, Pierce, 1845), trang 85.

[57] Knapp, trang 34.

[58] Cartwright, trang 76-77.

[59] B. J. Oropeza, *A Time to Laugh: The Holy Laughter Phenomenon* (Peabody, MA: Hendrickson Publishers, 1995), 158.

[60] Jessie Penn-Lewis with Evan Roberts, *War on the Saints: Unabridged Edition* (New York: Thomas E. Lowe, Ltd., n.d.), trang 320, 324.

[61] Adolf Rodewyk, *Possessed By Satan*, trans. Martin Ebon (Garden City, NY: Doubleday, 1975), trang

152.

[62]Cartwright, trang 45-47.

[63]Penn-Lewis and Roberts, trang 131.

[64]Như trên., trang 297-298.

[65]Penn-Lewis and Roberts, trang 285.

[66]Stewart, trang 29.

[67]Carrie Judd Montgomery, "Witchcraft and Kindred Spirits," *The Alliance Weekly*, Oct. 15, 1938, 660-661, Oct. 22, 1938, 676-677, see also Taves, 231.

[68]Oesterreich, in his monumental work *Possession*, writes of many examples of possession by animal spirits, such as cats, badgers, tiger, ox, dogs, monkeys, snakes, lions, and foxes. T.K. Oesterreich, *Possession: Demonical and Other* (New Hyde Park, NY: University Books, 1966), 144-145. A person with a fox spirit, for instance, "adopts the habits of foxes" (224). A person with a tiger spirit would get on his hands and knees
and growl (274-275). Another woman would glide like a snake and speak in tongues (144). He also records that a demon roared (184). In another instance, St. Francis cast out roaring demons (182). Jerome reports in his biography of St. Paula that possessed persons in Samaria "howled like wolves, barked like dogs, roared like lions, hissed like serpents, bellowed like bulls" (162). In Algiers dancers are possessed and imitate voices of lions and camels (263). In another instance, a monkey spirit caused a child to swing to and for and to climb supernaturally (276). John Wesley also spoke of roaring taking place in demonized people. Frederck S. Leahy, *Satan Cast Out* (Edinburgh: The Banner of Truth Trust, 1975), 121. Nineteenth century Presbyterian missionary John Nevius writes of demons with a voice like a bird and twisting of body. John L. Nevius, *Demon Possession and Allied Themes* (Chicago: Fleming H. Revell, n.d.), 46, 53. Johann Christoph Blumhardt describes a demons roaring or howling during deliverance. McCandlish Phillips, *The Bible, the Supernatural, and the Jews* (Minneapolis: Bethany House, 1970), 199; Friedrich Zuendel, *The Awakening* (Farmington, PA: Plough Publishing House, 1999), 58.

[69]A. B. Simpson, *Christian and Missionary Alliance Weekly*, Feb. 2, 1907.

[70]Paul Rader, "At Thy Word—A Farewell Message," *The Alliance Weekly*, Nov. 20, 1920, trang 532.

[71]Charles Parham, *The Everlasting Gospel* (Baxter Springs, KS: n.p., 1911), trang 71, 72.

[72]Woodworth-Etter, trang 507-508.

[73]Cartwright, trang 102.

[74]A missionary friend in South Africa reported that on two separate occasions he observed two different pastors apparently roaring. Believing the phenomena to be demonic, he attempted to cast out demons without any response. When questioned about it, in both instances each pastor responded that he was crying out in words for the nations to repent, but the listeners only heard roaring. This could be a similar phenomenon to the incident when God the Father spoke to Jesus and some thought it thundered (John 12:28-29), or when Paul heard Jesus speak but others only heard a sound (Acts 22:9).

[75]Wesley, trang 71, 76, 81, 99, 207, 213, 215, 222, 234, 239, 293, 331-333, 378, 389.

[76]See Paul L. King, *Accepting the Supernatural with "Candor and Caution": An Annotated Chronological Catalog of Charismatic History of the Christian and Missionary Alliance* (Tulsa, OK: Paul L. King, 2002).

[77]Hank Hanegraaff, *Counterfeit Revival* (Dallas: Word Publishers, 1997).

[78]Wesley, trang 239.

[79]McCrossan, *Speaking in Other Tongues*, trang 42.

[80]Edwards, trang 91.

[81]D. Martyn Lloyd-Jones, *Revival* (Wheaton, IL: Crossway Books, 1987), trang 146-147.